

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán)  
(Issued in association with Circular 98/2020/TT-BTC on 16 November 2020 guiding operations and management of securities investment funds)

**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG**  
**REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE**

Ngày 11/01/2023 / As at 11 Jan 2023

1	<b>Tên Công ty Quản lý Quỹ:</b> <i>Fund Management Company:</i>	<b>Công ty TNHH Quản lý Quỹ KIM Việt Nam</b> <i>KIM Vietnam Fund Management Co., Ltd</i>
2	<b>Tên Ngân hàng Giám sát:</b> <i>Supervising bank:</i>	<b>Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam</b> <i>Joint Stock Commercial Bank For Foreign Trade of Viet Nam</i>
3	<b>Tên Quỹ ETF:</b> <i>Fund name:</i>	<b>QUỸ ETF KIM GROWTH VNFINSELECT</b> <i>KIM GROWTH VNFINSELECT ETF</i>
4	<b>Mã chứng khoán:</b> <i>Code:</i>	<b>FUEKIVFS</b> <i>FUEKIVFS</i>
5	<b>Ngày lập báo cáo:</b> <i>Reporting date:</i>	<b>12/01/2023</b> <i>12 Jan 2023</i>

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No	CHỈ TIÊU Criteria	Mã số Code	KỶ NÀY THIS PERIOD 11/01/2023	KỶ TRƯỚC LAST PERIOD 10/01/2023
1	<b>Giá trị tài sản ròng / Net asset value</b>			
1.1	Của quỹ ETF/Per Fund		68.837.986.248	68.804.603.603
1.2	Của một lô chứng chỉ quỹ ETF/Per lot of Fund Certificate		893.999.821	893.566.280
1.3	Của một chứng chỉ quỹ/Per Fund Certificate		8.939,99	8.935,66

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng Giám sát  
*Authorised Representative of Supervisory Bank*



**TRƯỜNG TRUNG TÂM**

Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam

*Võ Trí Thanh*

Đại diện có thẩm quyền của Công ty Quản lý Quỹ  
*Authorised Representative of Fund Management Company*



Công ty TNHH Quản lý Quỹ KIM Việt Nam

**Yun Hang Jir**  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN